

Bản án số: 30/2017/HSST
Ngày 18/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Mười
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Nha, ông Nguyễn Cao Sơn
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hạnh, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Chu Văn Tới, kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã N, huyện P, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2017/ HSST ngày 14 tháng 7 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn D, sinh năm 1995, trú tại thôn Q, xã N, huyện P, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hoá: 11/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Tày; con ông: Hoàng Văn T và bà Vi Thị N (đều còn sống); vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không có; bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/5/2017, nay đang tạm giam; có mặt.

2. Nguyễn Văn H, sinh năm 1993, trú tại Khu E, thị trấn K, huyện T, thành phố Hải Phòng; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Nguyễn Văn B và bà Lê Thị H (đều còn sống); vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không có; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/4/2017, bị tạm giam từ ngày 25/4/2017, nay đang tạm giam; có mặt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn D: Ông Nguyễn Tài H, Luật sư Văn phòng luật sư G thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Lý Hải L, sinh năm 1994, trú tại: Đội X, thôn M, xã O, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt.

2. Hà Bích D, sinh năm 1997, trú tại thôn S, xã B, huyện P, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Hoàng Văn D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 22/4/2017 tổ công tác Công an huyện Lộc Bình đang làm nhiệm vụ tại thôn L, xã Đ, huyện P phát hiện tại phòng 304 nhà nghỉ A đối tượng Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, tang vật thu giữ gồm:

- 01(một) túi nilon trong đựng các hạt tinh thể màu trắng, nghi là ma túy.

- 01(một) túi nilon bên trong đựng hai viên nén có màu hồng sậm bề mặt có chữ WY nghi là ma túy.
- 01(một) bao thuốc lá Thăng long màu vàng đã bóc dở.
- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng trắng số IMEI: 359272061242295, trong máy có một sim Vinaphone, máy đã qua sử dụng.
- 01(một) chứng minh thư nhân dân số: 122137421 mang tên Lý Hải L do công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 15/12/2014.

Tại bản kết luận giám định số: 166/KL-PC54 ngày 24/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng có trong 01 (một) gói nilon tang vật thu giữ của Nguyễn Văn H gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine có trọng lượng 0,963gam (đã trừ bì).

- 02 (hai) viên nén màu đỏ sậm, bề mặt có chữ “WY” có trong 01 (một) gói nilon tang vật thu giữ của Nguyễn Văn H gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine có trọng lượng 0,199gam (đã trừ bì).

Qua đấu tranh, khai thác xác định được Hoàng Văn D là người đã bán ma túy cho Nguyễn Văn H. Tại cơ quan điều tra Hoàng Văn D, Nguyễn Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17giờ ngày 11/4/2017 Hoàng Văn D đang ở nhà bạn là Phương Văn M thì nhận được điện thoại của Nguyễn Văn H, qua điện thoại Nguyễn Văn H tự giới thiệu là em của T, T là bạn với Hoàng Văn D và Nguyễn Văn H có hỏi Hoàng Văn D có ma túy không bán cho Nguyễn Văn H, Hoàng Văn D nói có và nhận bán ma túy cho Nguyễn Văn H, sau khi nhận bán ma túy cho Nguyễn Văn H, do không có sẵn ma túy để bán nên Hoàng Văn D đi xe mô tô từ nhà của Phương Văn M đi ra đường tuần tra biên giới, đi đến khu vực mốc 1226 để xe mô tô ở cạnh đường rồi đi bộ theo đường mòn sang Trung Quốc, đi được khoảng hơn 100 mét thì gặp một người đàn ông Trung Quốc không rõ tên tuổi, địa chỉ, Hoàng Văn D mua ma túy với người này 400.000 đồng để mang về bán và sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, Hoàng Văn D đi bộ quay về Việt Nam lấy xe mô tô đi về thị trấn S. Khi đến dốc Đ, thuộc thôn Đ, xã K, huyện P, Hoàng Văn D dừng xe mô tô lại, lấy số ma túy đã mua chia làm hai phần, một phần cất vào túi để sử dụng, phần còn lại Hoàng Văn D mang đến nhà nghỉ A, tại thôn L, xã Đ, huyện P mang lên phòng 304 bán cho Nguyễn Văn H đang thuê phòng ở đây với giá 500.000 đồng rồi Nguyễn Văn H và Hoàng Văn D cùng sử dụng sau đó Hoàng Văn D đi về.

Đến khoảng 17 giờ ngày 21/4/2017, Nguyễn Văn H gọi điện cho Hoàng Văn D hỏi mua ma túy thì Hoàng Văn D đồng ý và hẹn bán cho Nguyễn Văn H ở ngã ba đường rẽ đi I, thị trấn S. Sau khi thông nhất địa điểm mua bán, Hoàng Văn D đi xe mô tô từ khu K, thị trấn S đến chỗ hẹn. Gặp nhau, cả hai vào quán nước gần đó uống nước, được một lúc, Hoàng Văn D gọi Nguyễn Văn H đi ra ngoài một đoạn cạnh quán nước và bán gói ma túy cho Nguyễn Văn H (bên trong gói ma túy Hoàng Văn D bán cho Nguyễn Văn H có 01 túi nilon chứa các hạt tinh thể màu trắng và 02 (hai) viên nén màu đỏ sậm, bề mặt có chữ “WY”) với giá 500.000 đồng nhưng Nguyễn Văn H chưa có tiền mặt để trả ngay nên sẽ trả sau bằng thẻ cào điện thoại. Sau khi bán ma túy xong thì Hoàng Văn

D về khu K, thị trấn S còn Nguyễn Văn H về nhà nghỉ A lấy ma túy ra sử dụng một phần, phần còn lại để trong bao thuốc lá Thăng Long để trong phòng. Đến ngày hôm sau 22/4/2017 thì bị tổ công tác Công an huyện Lộc Bình phát hiện và bắt quả tang như đã nêu trên.

Qua điều tra mở rộng xác định được ngoài hai lần bán ma túy cho Nguyễn Văn H, Hoàng Văn D còn bán ma túy cho các đối tượng sau:

Khoảng cuối tháng 3/2017 Hoàng Văn D đi Lạng Sơn về đến quán bán hàng của Hà Bích D ở khu K, thị trấn S, huyện P thì gặp Nông Văn V đang ngồi đợi trên xe máy ở trước cửa quán. Tại đây Nông Văn V có hỏi mua ma túy với Hoàng Văn D, thì Hoàng Văn D nói có ma túy và đồng ý bán ma túy cho Nông Văn V. Sau đó Nông Văn V đưa số tiền 200.000 đồng cho Hoàng Văn D và Hoàng Văn D đưa một gói nhỏ nilon bên trong đựng ma túy dạng đá cho Nông Văn V và Nông Văn V đem số ma túy này về nhà sử dụng hết.

Khoảng đầu tháng 4/2017 Hoàng Văn D không nhớ ngày, Nguyễn Văn S gọi điện cho Hoàng Văn D hỏi mua ma túy về sử dụng. Hoàng Văn D đồng ý bán ma túy cho Nguyễn Văn S. Sau đó Nguyễn Văn S bảo với Hoàng Văn D bán ma túy cho với số tiền 200.000 đồng và hẹn Hoàng Văn D mang ma túy đến thôn F, xã Đ, huyện P cho Nguyễn Văn S. Hoàng Văn D nhận lời và đi xe mô tô từ nhà và mang ma túy dạng đá đến đầu thôn F gặp và bán ma túy cho Nguyễn Văn S. Khi đến nơi, Hoàng Văn D gặp Nguyễn Văn S đang ngồi đợi trên xe máy và Hoàng Văn D đưa ma túy cho Nguyễn Văn S, còn Nguyễn Văn S đưa trả cho Hoàng Văn D số tiền 200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 31/KSĐT-MT ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình đã truy tố bị can Hoàng Văn D hành vi phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, đ khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Truy tố bị can Nguyễn Văn H hành vi phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Qua thẩm vấn công khai, tranh tụng tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 194; Điều 33 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn D từ 8 đến 9 năm tù giam. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, tội Tàng trữ trái phép chất ma túy có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số: 41/2017/QH14 cần áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 18 đến 24 tháng tù giam. Về hình phạt bổ sung xét thấy các bị cáo Hoàng Văn D, Nguyễn Văn H không có nghề nghiệp thu nhập nên không đề nghị áp dụng.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự, căn cứ Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) phong bì thư có chữ ký của giám định viên và dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự tại bên trong có chứa 0,834 gam Methamphetamine dạng tinh thể và 0,113 gam Methamphetamine dạng viên nén.

- 01(một) bao thuốc lá Thăng long đã bóc dỡ.

Trả lại cho.

- Bị cáo Nguyễn Văn H, 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng trắng số IMEI: 359272061242295, trong máy có một sim Vinaphone, máy đã qua sử dụng, vì không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy.

- Lý Hải L, 01(một) chứng minh thư nhân dân số: 122137421 mang tên Lý Hải L do công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 15/12/2014.

Truy thu số tiền 900.000 đồng của bị cáo Hoàng Văn D do mua bán trái phép chất ma túy mà có để sung quỹ Nhà nước.

Lời bào chữa của Luật sư cho bị cáo Hoàng Văn D. Luật sư Nguyễn Tài H có ý kiến bị cáo Hoàng Văn D đã bị cơ quan điều tra mớm cung nên đã khai báo sai sự thật đối với 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Văn S, Nông Văn V. Chưa điều tra, xác minh làm rõ đối tượng tên là T có đồng phạm không ? như vậy là vi phạm tố tụng, đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ vụ án cho cơ quan điều tra.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Ngày 11/4/2017 tại phòng 304 nhà nghỉ A, thôn L, xã Đ, huyện P, Hoàng Văn D đã bán cho Nguyễn Văn H một gói ma túy với giá 500.000 đồng. Ngày 21/4/2017 tại ngã ba đường rẽ đi I, thị trấn S, Hoàng Văn D tiếp tục bán cho Nguyễn Văn H một gói ma túy với giá 200.000 đồng (hình thức trả bằng thẻ cào điện thoại, nhưng chưa trả). Tại bản kết luận giám định số: 166/KL-PC54 ngày 24/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: - Chất tinh thể màu trắng có trong 01 (một) gói nilon tang vật thu giữ của Nguyễn Văn H gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine có trọng lượng 0,963gam (đã trừ bì), - 02 (hai) viên nén màu đỏ sậm, bề mặt có chữ “WY” có trong 01 (một) gói nilon tang vật thu giữ của Nguyễn Văn H gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine có trọng lượng 0,199gam (đã trừ bì). Mặc dù bị cáo Hoàng Văn D không thừa nhận bán ma túy cho Nguyễn Văn S, Nông Văn V, nhưng bị cáo Hoàng Văn D đã thừa nhận bán ma túy 2 lần cho bị cáo Nguyễn Văn H như đã nêu trên. Còn bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo Hoàng Văn D, Nguyễn Văn H phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án thấy rằng có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Hoàng Văn D đã cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo b, đ khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Hành vi bị cáo Nguyễn Văn H đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đối với Nông Văn V, Nguyễn Văn S là các đối tượng nghiện ma túy đã mua ma túy với Hoàng Văn D và đã sử dụng hết cho bản thân, do đó cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý về hình sự là đúng pháp luật.

Đối với Hà Bích D không biết về quá trình thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo Hoàng Văn D, Nguyễn Văn H nên cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý là đúng pháp luật.

Đối với xe mô tô của Hà Bích D, do không biết việc Hoàng Văn D sử dụng xe làm phương tiện mua bán ma túy nên cơ quan điều tra không thu giữ là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với người nam giới tên là T do không rõ họ, địa chỉ nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác minh, điều tra làm rõ.

Đối với người đàn ông Trung Quốc mà Hoàng Văn D đã mua ma túy do không rõ tên, địa chỉ là người nước ngoài nên cơ quan điều tra chưa có đủ điều kiện điều tra, xác minh xử lý.

Xét về nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo Hoàng Văn D, tiền sự, tiền án không có. Sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có ông nội là Hoàng Văn V được thưởng Huy chương Kháng chiến hạng Nhất thời kỳ chống Mỹ cứu nước, đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có.

Bị cáo Nguyễn Văn H, tiền sự, tiền án không có. Sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Cần áp dụng các quy định có lợi cho bị cáo Nguyễn Văn H theo Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có.

Xét thấy hành vi của các bị cáo Hoàng Văn D, Nguyễn Văn H là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật nghiêm trọng, bởi vậy cần phải được xử lý nghiêm minh thì mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Hoàng Văn D, Nguyễn Văn H không nghề nghiệp, không có tài sản riêng thể hiện tại các biên bản xác minh ghi các ngày 11/5/2017 và 15/5/2017 có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo Hoàng Văn D là con nghiện, phạt tiền không có khả năng thi hành bởi vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Hoàng Văn D, Nguyễn Văn H.

Vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) phong bì niêm phong (cũ), có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 0,834 gam Methamphetamine dạng tinh thể và 0,113 gam Methamphetamine dạng viên nén (*phần hao hụt do làm mẫu giám định hết*) vì là vật cầm lưu hành.

- 01(một) bao thuốc lá Thăng long màu vàng đã bóc dở vì không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho.

- Bị cáo Nguyễn Văn H 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng trắng số IMEI: 359272061242295, trong máy có một sim Vinaphone, máy đã qua sử dụng, vì không liên quan đến tội phạm.

- Lý Hải L, 01(một) chứng minh thư nhân dân số: 122137421 mang tên Lý Hải L do công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 15/12/2014, vì không liên quan đến tội phạm.

Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Bình đang lưu giữ, theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ghi ngày 13/7/2017 lập tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

Truy thu số tiền 900.000 đồng của bị cáo Hoàng Văn D do mua bán trái phép chất ma túy mà có để sung quỹ Nhà nước.

Hội đồng xét xử thấy rằng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát không cho bị cáo Hoàng Văn D hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự là chưa chính xác nên mức hình phạt của bị cáo Hoàng Văn D mà đại diện Viện kiểm sát đưa ra là chưa phù hợp. Còn các phần đề nghị khác là phù hợp với luật định.

Đối với đề nghị của Luật sư, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Bị cáo Hoàng Văn D, Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước theo khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo Hoàng Văn D đã phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự. Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 2 (hai) năm tù giam, hạn tù tính từ ngày 22 tháng 4 năm 2017.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn D 07 (bảy) năm tù giam, hạn tù tính từ ngày 09 tháng 5 năm 2017.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự. Áp dụng khoản 1, điểm a, b, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) phong bì niêm phong (cũ), có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 0,834 gam Methamphetamine dạng tinh thể và 0,113 gam Methamphetamine dạng viên nén (*phần hao hụt do làm mẫu giám định hết*).

- 01(một) bao thuốc lá Thăng long màu vàng đã bóc dỡ.

Trả lại cho.

- Bị cáo Nguyễn Văn H 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng trắng số IMEI: 359272061242295, trong máy có một sim Vinaphone, máy đã qua sử dụng.

- Lý Hải L 01(một) chứng minh thư nhân dân số: 122137421 mang tên Lý Hải L do công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 15/12/2014.

Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Bình đang lưu giữ.

Truy thu số tiền 900.000 đồng của bị cáo Hoàng Văn D do mua bán trái phép chất ma túy mà có để sung quỹ Nhà nước.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn D, Nguyễn Văn H phải chịu mỗi người 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình;
- Công an huyện Lộc Bình;
- Chi cục THADS huyện Lộc Bình;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Mười

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa

Hoàng Thị Nha

Nguyễn Cao Sơn

Hoàng Văn Mười

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA
TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình;
- Công an huyện Lộc Bình;
- Chi cục THADS huyện Lộc Bình;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Mười